

BÁO CÁO
Công tác Y tế tháng 7 năm 2023
Phương hướng nhiệm vụ tháng 8/2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Y tế báo cáo công tác Y tế tháng 7/2023, phương hướng nhiệm vụ tháng 8/2023, nội dung cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC Y TẾ THÁNG 7 NĂM 2023

I. CÔNG TÁC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Tình hình dịch bệnh trong tháng:

Trong tháng 7/2023, tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh như sau¹:

Trong tháng ghi nhận 6/22 bệnh có ca mắc, không gây dịch. Trong đó:

- Viêm gan vi rút B: Số ca mắc: 1; tích lũy mắc: 1; số ca tử vong: 0; tích lũy tử vong: 0².

- Bệnh Quai bị: Số ca mắc: 2, tích lũy mắc: 24; số ca tử vong: 0, tích lũy tử vong: 0³.

- Bệnh Thủy đậu: Số ca mắc: 51, tích lũy: 373; số ca tử vong: 0, tích lũy: 0⁴.

- Tay chân miệng: số ca mắc: 240, tích lũy: 355; số ca tử vong: 0, tích lũy: 0⁵.

- Sốt xuất huyết (A90): Số ca mắc: 69, tích lũy mắc: 536; tử vong: 0, tích lũy: 01⁶

¹Các bệnh có số mắc 0, tử vong 0: Tả (A00): số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Viêm não Nhật Bản: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Viêm màng não do não mô cầu (A39): số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Cúm A/H5N1: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Cúm A/H7N9: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Cúm A/H1N1: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh Ho gà: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh Bạch hầu: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Sốt phát ban nghi sởi: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Sởi dương tính: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh do virus Zika: số ca mắc: 0, tích lũy: 0; Bệnh Đại: số ca mắc: 0, tích lũy: 0.

² Viêm gan vi rút B: Số ca mắc: 1, tăng 1 ca so với tháng trước; tích lũy mắc: 7. Số ca tử vong: 0, bằng với tháng trước; tích lũy tử vong: 0.

³ Bệnh Quai bị: Số ca mắc: 2, giảm 6 ca so với tháng trước; tích lũy mắc: 24, giảm 2ca so với cùng kỳ năm trước. Số ca tử vong: 0, bằng với tháng trước; tích lũy tử vong: 0, bằng với cùng kỳ năm trước.

⁴Bệnh Thủy đậu: Số ca mắc: 51, tăng 2 ca so với tháng trước; tích lũy mắc: 373, tăng 322 ca so với cùng kỳ năm trước. Số ca tử vong: 0, bằng với tháng trước; tích lũy tử vong: 0, bằng với cùng kỳ năm trước.

⁵Tay chân miệng: Số ca mắc: 240, tăng 215 ca so với tháng trước; tích lũy mắc: 355, giảm 305 ca so với cùng kỳ năm trước. Số ca tử vong: 0, bằng với tháng trước; tích lũy tử vong: 0, bằng với cùng kỳ năm trước.

- Uốn ván khác: Số ca mắc: 01, tích lũy: 1; tử vong: 0, tích lũy: 0⁷

Nhận xét, đánh giá tình hình dịch bệnh truyền nhiễm:

Trong tháng 7 ghi nhận 6/23 bệnh truyền nhiễm có số ca mắc rải rác, không gây dịch. Tổng số ca mắc Tay chân miệng trong tháng tăng cao so với tháng trước (tăng 215 ca) nhưng vẫn giảm so với cùng kỳ năm trước (giảm 305 ca). Tuy nhiên số trường hợp ca nặng Tay chân miệng lại tăng hơn so với năm trước. Để kịp thời ứng phó với tình hình dịch bệnh Tay chân miệng hiện nay, Sở Y tế đã chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Tay chân miệng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023, đồng thời đã ban hành công văn số 1091/KSBT-PCBTN ngày 03/7/2023 về việc tăng cường phòng chống dịch bệnh Tay chân miệng.

2. Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh cập nhật ngày 13/7/2023: Đính kèm báo cáo của Trung tâm Chỉ huy.

- Từ khi dịch khởi phát đến nay (tính từ ngày 28/06/2021), toàn tỉnh ghi nhận **137.591** ca mắc, có **137.090** người khỏi bệnh (chiếm 99,65%), **485** ca tử vong (chiếm 0,35%).

- Từ ngày 01/01/2023 đến nay toàn tỉnh ghi nhận **1.431** ca mắc (trong đó: **1.361** ca mắc mới; **70** ca tái nhiễm), **02** ca tử vong. Truy vết được **2.113** trường hợp tiếp xúc gần(F1).

- Từ ngày 01/6/2023 đến hết ngày 30/6/2023 số ca mắc trên địa bàn toàn tỉnh là 58 trường hợp (54 ca mắc mới; 04 ca tái nhiễm, không ghi nhận trường hợp tử vong nào).

Nhận xét, đánh giá tình hình dịch bệnh Covid-19:

Từ đầu năm 2023 đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 1.431 ca mắc và 02 ca tử vong. Từ tháng 01 đến tháng 03/2022 số ca nhiễm SARS-CoV-2 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có xu hướng giảm mạnh (đỉnh điểm tháng 03 chỉ ghi nhận 06 trường hợp mắc. Tuy nhiên, sang tháng 4 và 5 năm 2023 số ca nhiễm Covid-19 tăng mạnh tại 02 chòm bệnh Trung Tâm Bảo trợ xã hội tỉnh cơ sở 1 (Tóc Tiên) và cơ sở 2 (An Ngãi). Đến tháng 6, toàn tỉnh đã ghi nhận hơn 1.425 ca mắc mới Covid-19 và 70 ca tái nhiễm; 02 trường hợp tử vong (TP Vũng Tàu).

Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh vẫn được giám sát chặt chẽ, bên cạnh đó truyền thông và tiêm vắc xin Covid-19 vẫn diễn ra liên tục. Đến nay dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát trên địa bàn tỉnh, chuyển sang trạng thái bình thường mới, góp phần phát triển kinh tế ổn định xã hội. Sở Y tế đang

⁶Bệnh sốt xuất huyết: Số ca mắc: 64, giảm 4 ca so với tháng trước; tích lũy mắc: 698(do có bổ sung 5 ca của các tháng trước), giảm 1.321 ca so với cùng kỳ năm trước. Số ca tử vong: 0, bằng với tháng trước; tích lũy tử vong: 1, tăng 1 ca với cùng kỳ năm trước.

⁷Uốn ván khác: Số ca mắc: 1, tăng 1 ca so với tháng trước; tích lũy mắc: 1. Số ca tử vong: 0, bằng với tháng trước; tích lũy tử vong: 0, bằng với cùng kỳ năm trước.

chờ văn bản của Bộ Y tế chuyển bệnh sang nhóm B và hướng dẫn thích ứng an toàn phòng chống dịch theo hướng dẫn mới.

Kết quả tiêm vắc xin phòng Covid-19 (tính đến 18g00 ngày 12/6/2023)

Số vắc xin được Bộ Y tế phân bổ (tính đến 25/4/2023) 3.265.588 liều

Người trên 18 tuổi (884.929 người)

+ Tiêm mũi 3: **725.173/ 884.929** (đạt **81,95%**)

(+0)

+ Tiêm mũi 4: **188.216/ 884.929** (đạt **21,27%**)

(+0)

(đạt **114,77%** nếu tính trên số người chỉ định tiêm mũi 4(*) là **163.990** người)

Trẻ em 12-17 tuổi (103.714 trẻ):

+ Tiêm mũi 3: **57.790 / 103.714** (đạt **55,72%**)

(+0)

Trẻ em 5-11 tuổi (137.780 trẻ):

+ Tiêm mũi 1: **112.159 / 137.780** (đạt **81,41%**)

(+0)

+ Tiêm mũi 2: **80.146/137.780** (đạt **58,23%**)

(+0)

(*): Đối với tiêm mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên, số người chỉ định tiêm mũi 4 tại các địa phương theo số liệu thống kê cập nhật ngày 01/12/2022 của Trung tâm KSBT tỉnh là 163.990 người.

Tình hình sử dụng vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh 7 tháng đầu năm 2023:

Sau khi hoàn thành tiêm 37.200 liều vắc xin trong tháng 2,3,4/2023; Sở Y tế đã tiếp tục phân bổ và đã cấp phát tổng cộng **31.390** liều vắc xin để các địa phương, đơn vị tổ chức tiêm trong tháng 5,6/2023 và yêu cầu hoàn thành **trước ngày 30/6/2023** (trong đó: **19.800** liều Pfizer tiêm cho trẻ 5-11 tuổi; **11.590** liều AstraZeneca tiêm cho người từ 18 tuổi)

- Số vắc xin đã cấp để tiêm trong tháng 5,6/2023: **31.390** liều.

3. Công tác tiêm chủng mở rộng:

- Số trẻ tiêm đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi 1.109 trẻ, số cộng dồn 8.476, đạt tỷ lệ 55,62% , chỉ tiêu kế hoạch được giao cả năm: 98%.

- Số trẻ được tiêm phòng uốn ván sơ sinh 1.294 trẻ, số cộng dồn 7.892, đạt tỷ lệ 51,79% chỉ tiêu kế hoạch được giao (>85%).

- Số trẻ được tiêm vắc xin VNNB3 cho trẻ đã tiêm đủ 02 liều Viêm não Nhật Bản 798 trẻ, số cộng dồn 8.388, đạt tỷ lệ 55,97% chỉ tiêu kế hoạch được giao (90%).

- Số trẻ được tiêm đủ 2 liều Viêm não Nhật Bản cho trẻ \geq 12 tháng 696 trẻ, số cộng dồn 8.491, đạt tỷ lệ 57,99% chỉ tiêu kế hoạch được giao (90%).

- Số trẻ tiêm nhắc DPT4 cho trẻ ≥ 18 tháng 561 trẻ, số cộng dồn 7.970, đạt tỷ lệ 52,81% chỉ tiêu kế hoạch được giao (90%).

- Số trẻ tiêm MR (vắc xin tổng hợp nhằm phòng chống bệnh sởi và rubella) cho trẻ ≥ 18 tháng 792 trẻ, số cộng dồn 9.500 trẻ, đạt tỷ lệ 62,94% chỉ tiêu kế hoạch được giao (95%).

- Số phụ nữ có thai tiêm đủ liều vắc xin uốn ván 1.308 mũi, số cộng dồn 8.451, đạt tỷ lệ 54,94%, chỉ tiêu kế hoạch được giao (90%).

- Không để xảy ra các bệnh bại liệt, bạch hầu, ho gà, sởi, uốn ván sơ sinh.

4. Công tác phòng, chống HIV/AIDS:

a) Tình hình nhiễm HIV/AIDS

Nội dung báo cáo	Tháng báo cáo (Từ 01/6/2023 đến 31/6/2023)	Tháng trước tháng báo cáo (Từ 01/5/2023 đến 30/5/2023)	Tháng cùng tháng báo cáo năm trước (Từ 01/6/2022 đến 31/6/2022)
Số người nhiễm HIV báo cáo trong tháng (gồm cả số mới xét nghiệm và số xét nghiệm lần trước)	5	3	7
Số chuyển bệnh nhân AIDS báo cáo trong tháng (gồm số mới trong tháng và số chuyển AIDS báo cáo bổ sung)	0	0	0
Số bệnh nhân tử vong báo cáo trong tháng (gồm số tử vong trong tháng và số tử vong từ trước báo cáo bổ sung)	0	2	2

b) Nhận xét, đánh giá phòng, chống HIV/AIDS

- Tính đến ngày 30/6/2023, số trường hợp nhiễm HIV tích lũy là 5.381 người (số hiện còn sống là 3.253 người), số bệnh nhân AIDS tích lũy đến hiện tại là 3.517 người, số người nhiễm HIV tử vong tích lũy là 2.128 trường hợp.

- So với tháng trước, số trường hợp nhiễm HIV tăng 2 ca; số bệnh nhân AIDS tương đương (0 ca), số trường hợp tử vong giảm 2 ca.

- So với cùng kỳ năm trước, số trường hợp nhiễm HIV giảm 2 ca; số bệnh nhân AIDS tương đương (0 ca), số trường hợp tử vong giảm 2 ca.

c) Điều trị Methadone

- Tính đến 30/6/2023, số cơ sở điều trị Methadone là 03 cơ sở; tổng số bệnh nhân đang điều trị: 393 người.

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: 130 người

+ TTYT TP Vũng Tàu: 148 người

+ TTYT huyện Long Điền: 115 người

- Số cơ sở cấp phát Methadone/số huyện thị thành: 04/04 (gồm các cơ sở huyện Xuyên Mộc, huyện Châu Đức, huyện Đất Đỏ, thị xã Phú Mỹ).

* Lưu ý: Số liệu 130 bệnh nhân hiện đang điều trị Methadone – TTKSBT bao gồm cả số liệu bệnh nhân đang uống tại cơ sở điều trị Methadone – TTKSBT và 4 điểm cấp phát thuốc Methadone vệ tinh Xuyên Mộc, Châu Đức, Đất Đỏ, Phú Mỹ của cơ sở điều trị Methadone.

d) Hoạt động kiểm soát và phòng, chống HIV/AIDS

- Duy trì các hoạt động tại khoa: công tác báo cáo, dự trữ thuốc ARV nguồn BHYT; mua thẻ BHYT cho bệnh nhân không có điều kiện mua thẻ; hoạt động cấp phát thuốc cho bệnh nhân Methadone.

- Thực hiện giám sát hỗ trợ kỹ thuật hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, cơ sở điều trị Methadone trên địa bàn.

- Tăng cường thực hiện hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý người nhiễm (phần mềm HIV 4.0) tại tỉnh.

- Hoàn thiện kế hoạch chương trình mục tiêu chi thường xuyên hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

- Triển khai các hoạt động dự án EPIC năm thứ 4 (01/10/2022-30/9/2023).

+ Triển khai hoạt động Tiếp cận cộng đồng, tìm ca y tế.

+ Hoạt động sàng lọc bệnh không lây trong chăm sóc, điều trị HIV/AIDS tại cơ sở.

+ Triển khai các hoạt động sàng lọc ung thư Cổ tử cung và sức khỏe tâm thần.

- Tổ chức hội nghị, tập huấn, giao ban các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS theo tiến độ đề ra.

+ Giao ban tháng, quý hoạt động chương trình HIV/AIDS.

+ Triển khai tập huấn “Ước tính quần thể MSM tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”.

5. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm:

a) Tình hình ngộ độc thực phẩm

- Trong tháng, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023: 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 ca mắc. Số ca tử vong 00.

b) Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm

Triển khai các hoạt động mua mẫu, lấy mẫu xét nghiệm giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm đối với thực phẩm ăn liền, nước uống đóng chai, nước đá, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng tại các Cơ sở sản xuất, kinh doanh, Chợ, Cửa hàng tạp hóa và mẫu thực phẩm lưu tại các Nhà hàng - Khách sạn, Bếp ăn tập thể, Trường học.

c) Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm

Tháng 7 toàn tỉnh đã kiểm tra 733 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 679, chiếm tỷ lệ 92,6%, số cơ sở vi phạm là 54, số cơ sở bị xử lý là 07, số tiền nộp phạt là 44.000.000 đồng. Trong đó:

- Tuyên tỉnh: số cơ sở kiểm tra: 45, số cơ sở đạt: 43, tỷ lệ đạt: 95,6%;
- Tuyên huyện: số cơ sở kiểm tra: 212, số cơ sở đạt: 187, tỷ lệ đạt: 88,2%;
- Tuyên xã: số cơ sở kiểm tra: 476, số cơ sở đạt: 449, tỷ lệ đạt: 94,3%;

Cộng dồn đến hết tháng 7: toàn tỉnh đã kiểm tra 6.155 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn là 5.696, chiếm tỷ lệ 93,1%, số cơ sở vi phạm là 419, số cơ sở bị xử lý là 39, số tiền nộp phạt là 302.550.000 đồng. Trong đó:

- Tuyên tỉnh: số cơ sở kiểm tra: 264, số cơ sở đạt: 252, tỷ lệ đạt: 95,5%;
- Tuyên huyện: số cơ sở kiểm tra: 1.368, số cơ sở đạt: 1.257, tỷ lệ đạt: 91,9%;
- Tuyên xã: số cơ sở kiểm tra: 4.483, số cơ sở đạt: 4.187, tỷ lệ đạt: 93,4%;

d) Kết quả xét nghiệm

- Các chỉ tiêu có tỷ lệ đạt 100% bao gồm: 141 mẫu thực phẩm kiểm tra Hàn the; 65 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol; 22 mẫu rượu kiểm tra Methanol; 10 mẫu thực phẩm kiểm tra phẩm màu; 06 mẫu thực phẩm kiểm tra ôi khét dầu mỡ; 07 mẫu thực phẩm kiểm tra Hypochlorid; 15 mẫu thực phẩm kiểm tra dấm ăn; 03 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic; 03 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit; 14 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat.

- Cộng dồn đến tháng 7 năm 2023: Các chỉ tiêu có tỷ lệ đạt 100% bao gồm: 831 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol; 202 mẫu rượu kiểm tra Methanol; 258 mẫu thực phẩm kiểm tra phẩm màu; 26 mẫu thực phẩm kiểm tra ôi khét dầu mỡ; 44 mẫu thực phẩm kiểm tra Hypochlorid; 99 mẫu thực phẩm kiểm tra dấm ăn; 35 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic; 65 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit; 116 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat.

⁸ Các chỉ tiêu có tỷ lệ đạt 100% bao gồm: 766 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol; 180 mẫu rượu kiểm tra Methanol; 248 mẫu thực phẩm kiểm tra phẩm màu; 20 mẫu thực phẩm kiểm tra ôi khét dầu mỡ; 37 mẫu thực phẩm kiểm tra Hypochlorid; 84 mẫu thực phẩm kiểm tra dấm ăn; 32 mẫu thực phẩm kiểm tra Salicilic; 62 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrit; 102 mẫu thực phẩm kiểm tra Nitrat.

- 1.916 mẫu thực phẩm kiểm tra Hàn the, đạt 1.915 mẫu, tỷ lệ 99,9%
 - 831 mẫu thực phẩm kiểm tra Formol, đạt 831 mẫu, tỷ lệ đạt 100%.

- 1.916 mẫu thực phẩm kiểm tra Hàn the, đạt 1.915 mẫu, tỷ lệ 99,9%;

đ) Công tác tuyên truyền

Trong tháng 7, viết 05 bài báo về an toàn thực phẩm trên toàn tỉnh; Số bài phát trên loa truyền thanh: 47; Tập huấn: 01 lớp/ 120 người tham dự.

Cộng dồn đến tháng 7: viết 61 bài báo về an toàn thực phẩm trên toàn tỉnh; Số bài phát trên loa truyền thanh: 322; Pano: 260 cái; Tờ rơi, áp phích: 333 cái; Băng rôn: 477 cái; Xe loa tuyên truyền: 92; Nói chuyện chuyên đề ATTP: 58 buổi/23.759 người tham dự; Tập huấn kiến thức ATTP cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống: 13 lớp/1.130 người; Truyền hình ATTP: 01 buổi.

e) Nhận xét, đánh giá quản lý an toàn thực phẩm

- Số lượt kiểm tra tháng 7 năm 2023 thấp hơn so với tháng trước: 294 (giảm 0,29 lần); cao hơn so với cùng kỳ năm 2022: 284 (tăng 0,63 lần).

+ Tuyên tỉnh: số cơ sở kiểm tra: 264, số cơ sở đạt: 252, tỷ lệ đạt: 95,5%;

+ Tuyên huyện: số cơ sở kiểm tra: 1.368, số cơ sở đạt: 1.257, tỷ lệ đạt: 91,9%;

+ Tuyên xã: số cơ sở kiểm tra: 4.483, số cơ sở đạt: 4.187, tỷ lệ đạt: 93,4%;

- Trong tháng, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

6. Công tác quản lý môi trường y tế:

a) Vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp:

- Số cơ sở quan trắc môi trường lao động: thực hiện trong tháng 02, số liệu cộng dồn: 07 cơ sở.

- Số cơ sở khám sức khỏe định kỳ/ số người được khám: thực hiện trong tháng là 30 cơ sở/1.714 người, số liệu cộng dồn: 185 cơ sở/3.628 người.

- Số cơ sở được khám bệnh nghề nghiệp/số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp: thực hiện trong tháng là 03 cơ sở/46 người, số liệu cộng dồn là: 08 cơ sở/240 người.

- Số cơ sở lao động được quản lý: thực hiện trong tháng 39 cơ sở, số liệu cộng dồn 122 cơ sở.

b) Công tác quản lý môi trường y tế:

Thực hiện lấy và xét nghiệm 62 mẫu nước tại 14 cơ sở cấp nước trên địa bàn tỉnh⁹. Kết quả 62/62 mẫu (100%) đạt tiêu chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT.

⁹Trong đó bao gồm: Công ty cổ phần cấp nước Bà Rịa – Vũng Tàu: 24 mẫu, Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn: 21 mẫu, Công ty cổ phần cấp nước Phú Mỹ: 08 mẫu, Công ty Cấp nước Tóc Tiên: 06 mẫu, Công ty cổ phần cấp nước Châu Đức: 3 mẫu.

7. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình:

a) Hoạt động dân số - kế hoạch hóa gia đình:

- Duy trì thực hiện Tiếp thị xã hội và xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai với bao cao su và viên uống tránh thai nhãn hiệu NightHappy và một số sản phẩm của Đề án 818 trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hướng dẫn các đơn vị cung cấp dịch vụ KHHGD mua phương tiện tránh thai từ Đề án 818 để thực hiện Chương trình xã hội hóa.

- Rà soát, kiểm kê và báo cáo tồn kho phương tiện tránh thai đến ngày 01/7/2023 trên toàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Cung cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 30 tháng 07 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hoạt động sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh.

+ Hỗ trợ các đơn vị trong triển khai Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trong năm 2023.

+ Triển khai Chương trình tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật sơ sinh miễn phí năm 2023 tại các đơn vị gửi mẫu về Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tiếp tục triển khai Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đến năm 2030; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 24/6/2022 về việc triển khai thực hiện gói dịch vụ xét nghiệm sàng lọc trước sinh và sơ sinh miễn phí đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

+ Sàng lọc trước sinh: trong tháng đã thực hiện xét nghiệm và tư vấn trả kết quả sàng lọc trước sinh cho 855 thai phụ (đạt tỷ lệ 85,2%), trong đó có 01 thai phụ nguy cơ cao (thai phụ là phạm nhân do Công an quản lý). Trong 7 tháng có 5.859 thai phụ được xét nghiệm sàng lọc trước sinh, trong đó có 05 ca nguy cơ cao và 03 ca nguy cơ ngưỡng được tư vấn xét nghiệm sàng lọc trước sinh không xâm lấn (NIPT), kết quả bình thường 07 ca và 01 ca là phạm nhân do Công an quản lý chưa thực hiện xét nghiệm NIPT.

+ Sàng lọc sơ sinh: Trong tháng đã thực hiện tư vấn và trả kết quả cho 803 trẻ được sàng lọc sơ sinh (Trong đó có 06 ca sàng lọc sơ sinh miễn phí). Kết quả có 03 trẻ bị thiếu men G6PD đã tư vấn cho gia đình cách phòng ngừa. Trong 7 tháng có 5.031 trẻ được xét nghiệm sàng lọc sơ sinh, trong đó có 11 trẻ thiếu men G6PD được tư vấn cách phòng ngừa và 01 trẻ bị Tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh được tư vấn và điều trị tại Bệnh viện Nhi đồng 2.

- Mô hình “Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân”:

+ Duy trì các hoạt động truyền thông và duy trì sinh hoạt câu lạc bộ “tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân”.

+ Phối hợp truyền thông qua hệ thống phát thanh loa đài tại địa bàn dân cư, duy trì các hoạt động truyền thông lồng ghép, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng.

- Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh:

+ Duy trì các hoạt động truyền thông về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh tại địa phương.

+ Duy trì sinh hoạt 22 câu lạc bộ Dân số-KHHGD và Dân số-Gia đình-Trẻ em của Hội phụ nữ và Hội nông dân tỉnh.

+ Tiếp tục truyền thông qua hệ thống loa đài tại địa phương và Trạm Y tế về Đề án “Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”.

- Tiếp tục triển khai việc rà soát thu thập cập nhật thông tin trong cơ sở dữ liệu Dân số-KHHGD và thực hiện báo cáo điện tử thống kê chuyên ngành Dân số-KHHGD hàng tháng.

- Truyền thông về Dân số và phát triển: Duy trì các hoạt động truyền thông tại cộng đồng; vận động “mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con”; tiếp tục thực hiện truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản; sàng lọc chẩn đoán bệnh, tật trước sinh và sơ sinh phòng chống bệnh tan máu bẩm sinh; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên, phòng tránh xâm hại tình dục, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn; bình đẳng giới và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; tư vấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; tiếp tục truyền thông, tư vấn về mức sinh thấp tại cộng đồng.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về dân số

- Tổng số trẻ được sinh ra trong tháng: 1.004 trẻ. Lũy kế 6.885 trẻ, tăng 1.296 trẻ so cùng kỳ năm 2022.

- Tổng số người sử dụng biện pháp tránh thai: 59.706 người, đạt 114,8% kế hoạch (kế hoạch giao 52.000 người).

c) Nhận xét, đánh giá

Các chỉ tiêu đạt so kế hoạch đề ra.

- Tỷ lệ sàng lọc trước sinh đạt 85,2%/ chỉ tiêu 85%.

- Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh đạt 76%/ chỉ tiêu 80%.

- Thực hiện dịch vụ KHHGD đạt 115%.

8. Công tác phòng chống lao, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính:

a) Phòng chống lao

- Tổng số khám phát hiện: 335, lũy tích 2.423.

- Số bệnh nhân lao mới 116, lũy tích 704; lao phổi mới 83, lũy tích 507.

- Số bệnh nhân điều trị khỏi chung 106/125; chiếm tỷ lệ 85%, trong đó lao phổi (mới và tái phát) 81/93 chiếm 87%.

- Số quản lý điều trị lao kháng thuốc 06, lũy tích 30, đạt 60%.

- Số quản lý điều trị lao trẻ em 01, lũy tích 01, đạt 3,8%.

b) Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính

- Số người được khám sàng lọc: 344, lũy tích 2.295.

- Số người trên 40 tuổi được khám sàng lọc: 311 người, lũy tích 1.940.

- Số bệnh nhân phát hiện: 44

- Số bệnh nhân quản lý (năm): 43 bệnh nhân.

c) Nhận xét, đánh giá công tác phòng, chống bệnh lao, bệnh phổi

- Bệnh lao: so với cùng kỳ năm trước, số người khám phát hiện lao tăng 27,3%, số bệnh nhân lao các thể thu dung bằng so với cùng kỳ năm trước, số bệnh nhân điều trị khỏi chung tăng 37,7%, số bệnh nhân tử vong tháng 6/2023: 05 BN.

- Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính: so với cùng kỳ năm trước, số người khám sàng lọc giảm 17,5%, số bệnh nhân mắc mới phát hiện được trong tháng giảm 58,1%.

9. Công tác Truyền thông – Giáo dục sức khỏe:

- Truyền thông phòng chống các bệnh truyền nhiễm: dịch bệnh COVID-19, Sốt xuất huyết, Tay chân miệng.

- Truyền thông phòng chống các bệnh không lây nhiễm: phòng chống đuối nước, phòng chống tác hại của thuốc lá, stress ở trẻ em.

- Truyền thông về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Truyền thông hướng dẫn xử lý nước hộ gia đình bằng các biện pháp đơn giản.

Truyền thông hưởng ứng Ngày Vi chất dinh dưỡng (1-2/6); Ngày môi trường thế giới (5/6); Ngày tôn vinh người hiến máu (14/6); Ngày Asean phòng chống Sốt xuất huyết (15/6); Ngày quốc tế chống lạm dụng và buôn bán ma túy (26/6).

- Thông tư 11/2023/TT-BYT quy định về việc thực hiện địa điểm cấm hút thuốc lá và xét tặng giải thưởng môi trường không thuốc lá.

- Tích cực cắt giảm quy định kinh doanh, nâng hồ sơ giải quyết trước hạn, thí điểm thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tham mưu Kế hoạch truyền thông Giảm thiểu chất thải nhựa ngành Y tế.

- Tham mưu nội dung truyền thông Kế hoạch nâng cao năng lực khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt, dự phòng bệnh răng miệng cộng đồng giai đoạn 2022–2030.

- Bám sát, hoàn thiện kế hoạch Hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe 2023 theo yêu cầu của Sở Tài chính. Tích cực chuẩn bị nội dung chuyên môn các tài liệu tài liệu truyền thông pano, tờ rơi, áp phích, bản tin sức khỏe và xây dựng lịch trình, kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động truyền thông nhằm kịp thời triển khai thực hiện sau khi kế hoạch được phê duyệt.

- Phối hợp truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh.

- Truyền thông qua trang thông tin điện tử của Sở Y tế, trang thông tin điện tử và mạng xã hội Facebook của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

II. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH

1. Y học hiện đại:

a) Triển khai các hoạt động

- Thực hiện nghĩa vụ luân phiên, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục trong khám chữa bệnh.

- Tiếp tục thực hiện Bộ 83 tiêu chí chất lượng; đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao y đức; xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” hướng tới sự hài lòng của người bệnh; thực hiện các chính sách khám chữa bệnh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh.

b) Kết quả thực hiện

- Trong tháng đã khám, điều trị cho 182.498, lũy tích 1.263.306 lượt người¹⁰. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 87%, tuyến huyện là 21%¹¹.

- Khám và điều trị cho bệnh nhân nội trú trong tháng 9.121 lượt người, lũy tích 61.639 lượt người. Trong đó: tuyến tỉnh 53.384 lượt người; tuyến huyện 8.255 lượt người.

c) Nhận xét, đánh giá công tác khám chữa bệnh

- **So với tháng trước:** Số lượt KCB tăng 16%, công suất giường bệnh tuyến tỉnh tăng so với tháng trước 5%; tuyến huyện tăng 2%.

- **So với cùng kỳ năm trước:** Số lượt KCB tăng 8%, công suất giường bệnh tuyến tỉnh giảm 3%, tuyến huyện giảm 13%. Lý do công suất giảm là do

¹⁰**Tổng số lần khám tuyến tỉnh 565.140 lượt khám.** Trong đó: BV Vũng Tàu 214.137; BV Bà Rịa 238.847; BV Tâm Thần 30.643; BV Mắt 54.637; BV YHCT 25.549; BV Phổi 1.327. **Tuyến huyện 492.152.** Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 74.328; TTYT Long Điền 71.099; TTYT Phú Mỹ 61.879; TTYT Châu Đức 58.270; TTYT Côn Đảo 14.345; TTYT Đất Đỏ 50.749; TTYT TP Vũng Tàu 92.960; TTYT TP Bà Rịa 68.522. **Tuyến xã 206.014 lượt khám.** Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 22.065; TTYT Long Điền 41.034; TTYT Phú Mỹ 2.586; TTYT Châu Đức 23.338; TTYT Đất Đỏ 12.981; TTYT TP Vũng Tàu 100.067; TTYT TP Bà Rịa 3.934.

¹¹**Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh 87%.** Trong đó: Bệnh viện Vũng Tàu 110%; Bệnh viện Bà Rịa 97%; BV Tâm Thần 108%; BV Mắt 71%, YHCT 51%. **Công suất sử dụng giường bệnh tuyến huyện 21%.** Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 31%; TTYT Long Điền 21%; TTYT Phú Mỹ 15%; TTYT Châu Đức 21%; TTYT Đất Đỏ 7%; TTYT Côn Đảo 8%.

năm 2022 bệnh nhân Sốt xuất huyết nhập viện nhiều, được tính vào điều trị nội trú.

Phương hướng hoạt động tháng 8/2023:

- Để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế đã có Công văn số 1387/SYT-NV ngày 07/03/2022 về việc định hướng một số giải pháp cho việc thiếu hụt Bác sĩ ở khoa Khám bệnh nói riêng và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các đơn vị khám chữa bệnh trong tỉnh.

- Đối với việc nâng công suất sử dụng giường bệnh tại tuyến huyện, Sở Y tế đã có Công văn số 1037/SYT-NV ngày 11/4/2023 đề xuất một số giải pháp để tăng công suất sử dụng giường bệnh ở tuyến huyện, nhằm chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân tốt nhất.

- Tăng cường công tác hội chẩn theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh về quy chế hội chẩn, Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế đã có Công văn số 2266/SYT-NV ngày 09/7/2023 gửi đến các đơn vị khám chữa bệnh chấp hành đúng quy định.

- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế huyện và đề xuất một số biện pháp nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế. Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế đã có Công văn số 2299/SYT-NV ngày 11/7/2023 về việc đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, TTYT huyện, thị xã, thành phố.

2. Công tác Y dược cổ truyền:

Trong tháng khám và điều trị 20.298 lượt người. Trong đó: Tuyến tỉnh 4.214 lượt khám; Tuyến huyện 6.408 lượt khám; Tuyến xã 5.037 lượt khám.

Nhận xét, đánh giá

Hoạt động khám chữa bệnh YHCT kết hợp chặt chẽ giữa khám chữa bệnh hiện đại và khám chữa bệnh y học cổ y truyền trong công tác khám chữa bệnh.

So với tháng trước số lượt khám YHCT giảm 4%, so với cùng kỳ năm trước số lượt bệnh nhân khám YHCT tăng 9%.

3. Khám chữa bệnh cho đối tượng thuộc diện Ban BVSKCB quản lý:

Trong tháng đã khám và điều trị cho đối tượng bệnh nhân là cán bộ 2.171 lượt người¹². Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023 là 12.896 lượt người¹³.

¹²BV Bà Rịa 465, Long Điền 7, Xuyên Mộc 55, BV Vũng Tàu 1.305, Châu Đức 22, Côn Đảo 59, Đất Đỏ 247, Phú Mỹ 8.

¹³BV Bà Rịa 3.235, Long Điền 123, Xuyên Mộc 495, BV Vũng Tàu 7.327, Châu Đức 116, Côn Đảo 169, Đất Đỏ 1.478, Phú Mỹ 48.

Tình hình tiêm vắc xin cho đối tượng thuộc diện Ban BVSKCB quản lý trong năm 2022 đã tiêm cho 06 cán bộ tiêm phế cầu; 40 cán bộ tiêm vắc xin phòng bệnh cúm mùa. Năm 2023, đã tiêm 02 liều tiêm phế cầu, 12 liều tiêm cúm mùa. Hiện tại đang còn 03 liều vắc xin cúm mùa, chưa tiêm hạn dùng 21/6/2023, do đó Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đang làm thủ tục thanh lý.

4. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em:

a) Triển khai các hoạt động

- Duy trì các hoạt động để thực hiện chỉ tiêu giao và công tác khám chữa bệnh sản phụ khoa tại cơ sở 2 Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

- Tình trạng đẻ rơi vẫn còn xảy ra, trong tháng có 02ca đẻ rơi.

b) Kết quả thực hiện

- Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống trong tháng ghi nhận 00 trường hợp, số cộng dồn 01 trường hợp, chiếm tỷ lệ 17,6‰ (chỉ tiêu <26‰).

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi trong tháng ghi nhận 02 trường hợp, cộng dồn 11 trường hợp, chiếm 1,9% (chỉ tiêu dưới 8%).

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trong tháng ghi nhận 02 trường hợp, cộng dồn 13 trường hợp, chiếm 2,3% (chỉ tiêu dưới 14%).

c) Nhận xét, đánh giá

Các chỉ tiêu nằm trong giới hạn kiểm soát.

III. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG

1. Công tác Văn phòng:

- Tiếp tục tham mưu kiện toàn các chức danh lãnh đạo còn khuyết tại Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc:

+ Đã kiện toàn chức danh giám đốc Bệnh viện YHCT, Phó giám đốc Bệnh viện Tâm Thần

+ Đang hoàn thiện công tác kiện toàn các chức danh trưởng, phó phòng chuyên môn thuộc Sở (Trưởng, phó phòng KHTC; Phó Chánh Thanh tra, Phó Chánh Văn phòng).

- Theo dõi diễn tiến đề án của Trường Trung cấp Y tế: Ngày 29/6/2023, UBND tỉnh đã có công văn số 8258/UBND-SNV về việc bổ sung hoàn thiện hồ sơ thành lập trường Cao đẳng Y tế tỉnh BR-VT theo văn bản số 419/TCGDNN-TTCB của Tổng cục Giáo dục Nghề, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (lần 3) gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Ngày 23/6/2023, Sở Y tế đã có tờ trình số 141/TTr-SYT trình UBND tỉnh về xin chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

tỉnh về “Đề án Thu hút Bác sĩ và Đào tạo sau đại học đối với viên chức ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giai đoạn 2023-2023”.

- Triển khai các Quyết định của UBND tỉnh:

+ Giao chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công trực tuyến năm 2023;

+ Công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công toàn trình (33 thủ tục) và một phần (88 TTHC) thuộc lĩnh vực Y tế.

- Công tác đang thực hiện: Đang phối hợp thực hiện rà soát đánh giá TTHC năm 2023

- Báo cáo số liệu tiếp nhận trong kỳ từ ngày 12/6/2022 – 12/7/2023:

+ Tổng hồ sơ tiếp nhận: 454 hồ sơ; trong đó tồn kỳ trước là 168 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 2 hồ sơ và hồ sơ trực tuyến 284 hồ sơ.

+ Số hồ sơ đã giải quyết: 280 hồ sơ; trong đó trước hạn 251 hồ sơ, đúng hạn 23 hồ sơ, 06 hồ sơ quá hạn (trong đó có 02 TTHC thuộc lĩnh vực Dược, 02 TTHC lĩnh vực ATVSTP, 02 TTHC lĩnh vực khám chữa bệnh, hồ sơ hoàn thành trả kết quả đúng hạn nhưng kết thúc trễ trên hệ thống)

+ Số hồ sơ đang giải quyết: 174 hồ sơ, trong đó có 174 hồ sơ trong hạn, 00 hồ sơ quá hạn.

- Kết quả khảo sát sự hài lòng của bệnh nhân điều trị nội trú 87%, chỉ tiêu - kế hoạch được giao >80%.

- Công tác đào tạo theo kế hoạch năm 2023 Ngành Y tế:

+ Về đào tạo thạc sĩ nhân tạo: Chưa có đủ cơ sở pháp lý để tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế trình cấp thẩm quyền cấp kinh phí để tổ chức lớp Thạc sĩ nhân tạo.

+ Về đào tạo các lớp ngắn hạn tại tỉnh do Hội Đồng 135 phê duyệt, Sở Y tế đã thực hiện 2 lớp:

✓ Lớp cộng tác viên DS-KHHGD đã hoàn thành ngày 23/6/2023.

✓ Lớp Quản lý điều dưỡng, thời gian hoàn thành ngày 05/8/2023.

+ Về đào tạo sau đại học năm 2023 mở tại tỉnh: Theo kế hoạch là 04 lớp, trong đó 01 lớp CKII ngành Tổ chức quản lý y tế và 03 lớp CKI ngành nhân khoa, tâm thần, điều dưỡng.

Tiến độ thực hiện

+ Đã hoàn thành việc nộp hồ sơ đăng ký dự thi. Số lượng đăng ký như sau: 03 người đăng ký CKII ngành Tổ chức quản lý y tế; 08 người đăng ký CKI Tâm Thần, 11 người đăng ký chuyên ngành nhân khoa, 25 người đăng ký ngành điều dưỡng.

- Sở Y tế đã gửi văn bản đến Trường ĐHYD Cần Thơ và đề nghị Trường tổ chức ôn thi tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Công tác Thanh tra, kiểm tra¹⁴

a) Công tác kiểm tra

- Tổng số cơ sở được kiểm tra: 873. Số cơ sở vi phạm: 72 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 51 cơ sở, đang xử lý 04, ngưng hoạt động 00, xử phạt: 17 cơ sở, số tiền xử phạt là 110.500.000 đồng.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 6.772, số cơ sở vi phạm: 516 cơ sở. Trong đó: nhắc nhở: 404 cơ sở, xử phạt: 108 cơ sở, số tiền phạt là 1.362.050.000 đồng.

b) Nhận xét, đánh giá

- So với cùng kỳ 2022: Số cơ sở được kiểm tra tăng 67%. Số tiền phạt tăng so với cùng kỳ năm trước là 3.390.000 đồng.

- So với tháng trước: Số lượt kiểm tra giảm 23%. Số tiền phạt giảm so với tháng trước là 219.175.000 đồng.

3. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Công tác tiếp công dân: 02.

b) Tiếp nhận đơn thư tố cáo: Kỳ trước chuyển sang 01; trong kỳ 02.

c) Phân loại đơn thư tố cáo: Khiếu nại 00, Phản ánh: 02.

d) Kết quả xử lý đơn thư: Chuyển đơn 01; Đã xử lý 01; Đang xử lý 01.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:

+ Tổng số 11 đơn. Trong đó: Khiếu nại: 01, Phản ánh 10 đơn.

+ Kết quả xử lý: Đã giải quyết 03 (01 đơn khiếu nại, 02 đơn phản ánh); chuyển đơn 06 (phản ánh); đang xử lý 02 (phản ánh).

Nhận xét, đánh giá: Trong tháng nhận 02 đơn phản ánh. So cùng kỳ (T7/2022) 2022, số đơn phản ánh giảm 02. So với tháng trước (T6) giảm 01 đơn.

¹⁴Kiểm tra cơ sở khám, chữa bệnh công lập, tư nhân:

a) Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Số cơ sở KCB công lập được kiểm tra: 13. Số cơ sở KCB tư nhân HĐ được kiểm tra: 17. Số cơ sở vi phạm: 00 (Nhắc nhở: 00, Xử phạt 00). Số cơ sở YHCT được kiểm tra 09. Số cơ sở vi phạm 00. **Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:** Số cơ sở KCB tư nhân được kiểm tra: 125. Số cơ sở vi phạm: 33 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 18 cơ sở. Tổng số cơ sở YHCT được kiểm tra: 35. Số cơ sở vi phạm: 01 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở 01.

b) Thanh tra Sở: Số cơ sở KCB công lập kiểm tra: 04. Số cơ sở vi phạm 00. Số cơ sở KCB tư nhân được kiểm tra 10. Số cơ sở vi phạm 06 (Nhắc nhở 00, Xử phạt 02; Đang xử lý 04). Số cơ sở YHCT được kiểm tra 00. Số cơ sở vi phạm 00. **Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:** Tổng số cơ sở KCB công lập được kiểm tra: 34. Số cơ sở KCB tư nhân được kiểm tra 35. Số cơ sở YHCT được kiểm tra 06. Số cơ sở vi phạm: 19 cơ sở.

Kiểm tra cơ sở Dược công lập và Dược tư nhân:

a) Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Số cơ sở dược công lập được kiểm tra: 13. Số cơ sở dược tư nhân được kiểm tra: 46. Số cơ sở vi phạm: 9 cơ sở (nhắc nhở 03, xử phạt 6). **Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:** Tổng số cơ sở dược công lập được kiểm tra: 13, vi phạm 00. Tổng số cơ sở dược tư nhân được kiểm tra 224 cơ sở. Số cơ sở vi phạm: 42.

b) Thanh tra Sở: Trong tháng số cơ sở dược công lập được kiểm tra: 00. Số cơ sở dược tư nhân được kiểm tra 12. Số cơ sở vi phạm: 02 (nhắc nhở 01, xử phạt 01).

Kiểm tra cơ sở kinh doanh mỹ phẩm, hóa chất diệt khuẩn, diệt côn trùng:

a) Phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Trong tháng số cơ sở kinh doanh mỹ phẩm được kiểm tra: 9. Số cơ sở diệt hóa chất côn trùng được kiểm tra 00. **Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:** Số cơ sở kinh doanh mỹ phẩm 52 cơ sở. Số cơ sở diệt hóa chất côn trùng : 25 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 00.

b) Thanh tra Sở: Trong tháng số cơ sở kinh doanh mỹ phẩm được kiểm tra: 02. Số cơ sở hoạt động Spa được kiểm tra 05; Số cơ sở vi phạm 01 (xử phạt 01). Số cơ sở diệt hóa chất côn trùng 00 cơ sở. **Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:** Số cơ sở kinh doanh mỹ phẩm được kiểm tra: 02. Số cơ sở hoạt động Spa được kiểm tra 05 cơ sở. Số cơ sở vi phạm 01.

- Nhận xét: so với 07 tháng đầu năm 2022:
- + Đơn tố cáo: 00/7 tháng, cùng kỳ năm 2022: 00.
- + Đơn khiếu nại: 01/7 tháng, cùng kỳ năm 2022: tăng 01 đơn.
- + Đơn kiến nghị phản ánh: 10/7 tháng, cùng kỳ năm 2022: tăng 00.

4. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế và Lãnh đạo tỉnh:

- Phản ánh trên Đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh:

- + Tồn đầu kỳ: 01.
- + Tiếp nhận trong kỳ: 07, gồm: BV. Vũng Tàu (02): thiếu thuốc; TTYT huyện Xuyên Mộc (03): thiếu thuốc, vắc xin 5/1; TTYT huyện Long Điền (01): thiếu vắc xin 5/1; PKĐK Vũng Tàu (01): Thời gian khám chữa bệnh BHYT.
- + Tổng số phản ánh: 08 (lũy kế đến tháng 7/2023 là 24 phản ánh).
- + Xử lý, giải quyết dứt điểm: 06.
- + Số phản ánh đang giải quyết: 02.

Nhận xét: Tăng 03 phản ánh so với tháng 6/2023 và giảm 09 phản ánh so với cùng kỳ năm trước (tháng 7/2022); nội dung phản ánh trùng lặp so với các tháng trước về nội dung thiếu thuốc, vắc xin 5/1.

- Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế:

- + Số phản ánh tồn đầu kỳ: 00.
- + Trong tháng không phát sinh thông tin phản ánh, lũy kế đến tháng 7/2023 là 39 phản ánh.
- + Xử lý, giải quyết dứt điểm: 39.
- + Số phản ánh đang giải quyết: 00.

Nhận xét: Tháng 5, 6/2023 không phát sinh phản ánh và giảm 18 phản ánh so với cùng kỳ năm trước (tháng 7/2022).

5. Công tác chuyên môn Nghiệp vụ:

- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn các địa phương thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát dịch bệnh, đánh giá nguy cơ dịch bệnh; tăng cường giám sát, phát hiện sớm, đáp ứng nhanh, xử lý triệt để ổ dịch, không để lan rộng và kéo dài tại cộng đồng.

- Rà soát công tác đầu thầu, mua sắm, quản lý, sử dụng trang thiết bị, vật tư y tế; rà soát về nội dung các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về trang thiết bị, vật tư y tế. Chấm dứt tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh.

- Tình trạng thiếu vắc xin, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã tổng hợp danh sách, chờ Bộ Y tế phân bổ vắc xin sẽ thực hiện tiêm bù, tiêm vét cho những trẻ trễ lịch tiêm.

- Tăng cường công tác hội chẩn theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh về quy chế hội chẩn.

- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế huyện và đề xuất một số biện pháp nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế.

- Tăng cường quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về quy chế chuyên môn, quy trình khám bệnh, chữa bệnh; quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Tổ chức triển khai chiến dịch bổ sung Vitamin A theo đúng hướng dẫn chuyên môn; đảm bảo đủ cơ số Vitamin A, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ em.

- Tăng cường các hoạt động giám sát và triển khai các biện pháp phòng chống bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, hạn chế tử vong.

- Tiếp tục rà soát công tác 1816.

6. Công tác Kế hoạch - Tài chính:

- Tiếp tục thực hiện giải ngân theo các nhiệm vụ được giao.

- Ngành Y tế báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2023; báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ (2021-2023); góp ý cho quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến 2050.

- Xử lý công trình cống thoát nước Trung tâm Y Tế thị xã Phú Mỹ.

- Trình UBND tỉnh không nâng giường bệnh đối với TTYT TP Vũng Tàu và TTYT thành phố Bà Rịa.

• Tiến độ xây dựng các công trình:

- Bệnh viện Phổi: Dự kiến công trình sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng vào tháng 12/2023.

- Dự án nâng cấp TTYT huyện Long Điền cũ thành BV Lao và Bệnh phổi (01 ha): tăng thêm **50 GB** (tổng: 100 GB).

Dự án đã khởi công từ tháng 9/2021, tiến độ thực hiện đạt khoảng 35% khối lượng, dự kiến quý II/2024 hoàn thành;

- Dự án Bệnh viện Mắt (nâng cấp mở rộng TT chẩn đoán y khoa cũ) tại đường Phạm Ngọc Thạch, tp Bà Rịa (9.434 m²): tăng thêm **50 GB** (tổng: 150 GB).

Dự án đã khởi công tháng 10/2020, tiến độ thực hiện đạt khoảng 70% khối lượng, dự kiến quý II/2024 hoàn thành.

- Dự án TTYT huyện Châu Đức tại thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức (3,1 ha): tăng thêm **20 GB** (tổng 100 GB).

Dự án đã khởi công tháng 8/2019, tiến độ thực hiện đạt khoảng 94% khối lượng. Dự kiến quý I/2024 hoàn thành.

- Dự án Trung tâm quân dân y huyện Côn Đảo đang triển khai thực hiện với quy mô 50 giường bệnh giai đoạn 1, tăng **50 GB** vào năm 2025 (tổng: 100 GB)¹⁵.

Dự án đã khởi công tháng 8/2022. Dự kiến quý III/2025 hoàn thành.

- Tiến độ dự án đầu tư trang thiết bị:

- + Bệnh viện Mắt;
- + Bệnh viện Phổi;
- + TTYT Châu Đức;
- + TTYT huyện Xuyên Mộc.

Hiện nay, đã khảo sát xong tình hình thực tế tại các đơn vị. Trên cơ sở đó, đơn vị tư vấn viết báo cáo khả thi trình Sở Y tế bản dự thảo. Sở Y tế tiến hành lấy ý kiến các đơn vị để hoàn chỉnh dự án và trình UBND tỉnh.

- Về đầu tư nâng cấp TTYT TP Vũng Tàu và TTYT TP Bà Rịa: Sở Y tế đã trình UBND tỉnh: Giữ mô hình TTYT không có giường bệnh như hiện nay.

- Dự án Bệnh viện Bà Rịa, Sở Y tế đã có công văn số 1816/SYT-KHTC ngày 05/6/2023 về việc nâng thêm giường 100 giường và xây dựng thêm 01 khu nhà quy mô 300 giường bệnh.

- Dự án Bệnh viện Vũng Tàu, Sở Y tế đã có công văn số 1816/SYT-KHTC ngày 05/6/2023 nâng thêm giường 300 giường và xây dựng thêm 01 khu nhà quy mô 370 giường bệnh.

- Dự án xây Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Sở Y tế đã có Công văn số 1718/SYT-KHTC ngày 30/5/2023 về việc đề xuất địa điểm xây dựng Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện giải ngân theo các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu,

¹⁵ Theo ý kiến của Sở Y tế tại Văn bản số 2142/SYT-KHTC ngày 29/6/2023.

chi ngân sách nhà nước năm 2023.

7. Xã hội hóa y tế:

Tiếp tục kêu gọi đầu tư 03 khu đất:

+ Khu đất 04 ha tại phường 11, thành phố Vũng Tàu (kêu gọi 700 giường). Hiện nay UBND tỉnh đang tiến hành dừng đấu thầu, để chuyển sang hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

+ Khu đất 1,8 ha tại thị xã Phú Mỹ (kêu gọi 300 giường): UBND Tx. Phú Mỹ và Sở Tài nguyên và Môi trường đang tiến hành xây dựng phương án bán đấu giá đất và tài sản trên đất.

+ Khu đất 1,56 ha tại huyện Châu Đức, dự kiến 100 giường bệnh, đang trong giai đoạn xây dựng quy hoạch sử dụng đất.

Về xử lý đối với các khu đất có tài sản công:

- Bệnh viện Bà Rịa cũ 3,52 ha: Ngày 04/5/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 5172/UBND-VP: *Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Y tế, Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các sở ngành có liên quan rà soát, thống nhất phương án, trình tự thủ tục xử lý, tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo đúng quy định pháp luật.*

- Bệnh viện Lê Lợi: Thông báo kết luận số 289/TB-UBND ngày 28/4/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh: *Về phương án xử lý Bệnh viện Lê Lợi và đề xuất của UBND thành phố Vũng Tàu về việc cho phép Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu sử dụng một phần khuôn viên của Bệnh viện Lê Lợi làm nơi khám, chữa bệnh cho người dân trong thời gian đầu tư xây dựng, cải tạo Trung tâm Y tế thành phố Vũng Tàu. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất trình UBND tỉnh theo quy định.*

8. Chỉ tiêu giường bệnh/vạn dân giai đoạn 2023-2025:

Chỉ tiêu tỉ lệ giường bệnh/vạn dân vào năm 2025 là 30 giường bệnh/vạn dân, nhu cầu giường bệnh tăng mới giai đoạn 2023 - 2025 là 1.165 GB (3.579 GB - 2.414 GB). Kế hoạch và phương án phát triển giường bệnh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025¹⁶: Mục tiêu phát triển giường bệnh giai đoạn 2023 –2025 là 1.230 giường bệnh, trong đó:

8.1. Hệ thống y tế công lập: tăng mới 220 GB.

a) 01 dự án đã hoàn thành, quy mô GB tăng mới là 50 GB:

- Bệnh viện y học cổ truyền: dự án đã hoàn thành và hiện đang hoạt động, tăng thêm 50 GB vào năm 2025 (tổng: 100 GB).

b) 04 dự án đang xây dựng, hoàn thành giai đoạn 2024-2025, tổng quy mô GB tăng mới là 170 GB:

¹⁶ Theo báo cáo Sở Y tế số 2142 /SYT-KHTC ngày 29/6/2023.

- Dự án nâng cấp TTYT huyện Long Điền cũ thành BV Lao và Bệnh phổi (01 ha): tăng thêm **50 GB** (tổng: 100 GB).

- Dự án Bệnh viện Mắt (nâng cấp mở rộng TT chẩn đoán y khoa cũ) tại đường Phạm Ngọc Thạch, tp Bà Rịa (9.434 m²): tăng thêm **50 GB** (tổng: 150 GB).

- Dự án TTYT huyện Châu Đức tại thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức (3,1 ha): tăng thêm **20 GB** (tổng 100 GB).

- Dự án Trung tâm quân dân y huyện Côn Đảo đang triển khai thực hiện với quy mô 50 giường bệnh giai đoạn 1, tăng **50 GB** vào năm 2025 (tổng: 100 GB)¹⁷.

8.2. Hệ thống y tế tư nhân (khoảng 1.010 GB):

a) 01 Dự án đã hoàn thành, quy mô 10 giường bệnh:

- Bệnh viện Mắt kỹ thuật cao Miền Đông tại Phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa: **10 GB**.

b) Dự kiến kêu gọi đầu tư: 02 khu đất bệnh viện tại Vũng Tàu và Phú Mỹ: hoàn thành các thủ tục để tổ chức đấu giá trong năm 2023 và đến năm 2025 có khả năng cung cấp đến **1.000 GB**:

- Bệnh viện đa khoa tại phường 11, thành phố Vũng Tàu: Quy mô **700 GB**.

- Bệnh viện đa khoa tại thị xã Phú Mỹ: Quy mô **300 GB**.

* Như vậy, tổng hợp kế hoạch nâng giường bệnh cả 02 hệ thống: y tế công lập và tư nhân là 1.230 GB so với mục tiêu đặt ra 1.165 GB.

c) Đồng thời, UBND huyện Châu Đức đang hoàn tất các thủ tục và tổ chức kêu gọi đầu tư tại khu đất 1,56 ha kêu gọi Bệnh viện đa khoa quy mô **100 GB**¹⁸ trong năm 2024.

9. Công tác chuyên môn khác:

a) Giám định y khoa:

- Tháng 07/2023: Số liệu số đối tượng khám: 653. Trong đó:

+ Số ca khám giám định: 51 (Giám định chất độc hóa học: 01; Giám định Tai nạn lao động lần đầu: 21; Giám định hưu trí: 24; Giám định BHXH một lần: 01; Giám định khuyết tật: 03; Giám định khác: 01).

+ Số ca khám sức khỏe: 602.

¹⁷ Theo ý kiến của Sở Y tế tại Văn bản số 2142/SYT-KHTC ngày 29/6/2023.

¹⁸ Qua trao đổi thống nhất với đề xuất của UBND huyện Châu Đức tại cuộc họp ngày 05/6/2023 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn bản số 2142/SYT-KHTC ngày 29/6/2023 của Sở Y tế. UBND huyện Châu Đức đang tổ chức lập quy hoạch, dự kiến trong tháng 6/2023 trình phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 đô thị Kim Long đến năm 2030.

**- Cộng dồn đến tháng 07/2023: Số liệu số đối tượng khám: 3.750.
Trong đó:**

+ Số ca khám giám định: 238 (Giám định chất độc hóa học: 17; Giám định Tai nạn lao động lần đầu: 83; Giám định Bệnh nghề nghiệp lần đầu: 14; Giám định tổng hợp: 02; Giám định hưu trí: 112; Giám định BHXH một lần: 3; Giám định khuyết tật: 04; Giám định khác: 03).

+ Số ca khám sức khỏe: 3.512

b) Giám định pháp y:

- Tổng số ca giám định: 56. Trong đó: Giám định thương tật 43; Giám định tử thi 00; Giám định tình dục 12; Giám định nồng độ rượu 00; Giám định khác 01.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023: Tổng số ca giám định: 333. Trong đó: Giám định thương tật 232; Giám định tử thi 00; Giám định tình dục 41; Giám định nồng độ rượu 00; Giám định khác 10.

c) Công tác đào tạo:

- Thực hiện tiến độ năm học 2022 – 2023.
- Theo dõi tiến độ năm học, giám sát việc dạy và học theo lịch giảng, kế hoạch đào tạo.
- Phối hợp với Trường CDYT Đồng Nai về công tác tuyển sinh và đào tạo liên kết.
- Tổ chức lớp Cập nhật kiến thức chuyên ngành Dược CKD18: 17 học viên.
- Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng Cộng tác viên dân số - KHHGD năm 2023.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trường học trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Giảng dạy lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp tại TTYT Long Điền.
- Làm việc với trường Cao đẳng quốc tế Vabis về phương hướng hợp tác năm 2023.
- Dự thảo văn bản ghi nhớ hợp tác với hệ thống Y khoa Vạn Thành.
- Dự kiến phối hợp tổ chức workshop với công ty Suleco.
- Cập nhật dữ liệu, thông tin trên phần mềm của Tổng cục GDNN.
- Triển khai và tư vấn công tác tuyển sinh năm 2023: Tư vấn tuyển sinh theo đăng ký website.
- Báo cáo tình hình hướng nghiệp và phân luồng giai đoạn 2019-2023
- Báo cáo tỷ lệ học sinh có việc làm sau tốt nghiệp một năm giai đoạn 2019-2022.
- Hoàn thành kế hoạch mở các lớp đào tạo dưới 3 tháng, đào tạo liên tục năm 2023.
- Triển khai kế hoạch hoạt động Khoa học công nghệ năm 2023.

IV. NHẬN XÉT CHUNG:

1. Tình hình dịch bệnh: Trong tháng ghi nhận 6/22 bệnh có ca mắc, không gây dịch. Tổng số ca mắc Tay chân miệng trong tháng tăng cao so với tháng trước (tăng 215 ca) nhưng vẫn giảm so với cùng kỳ năm trước (giảm 305 ca). Tuy nhiên số trường hợp ca nặng Tay chân miệng lại tăng hơn so với năm trước. Để kịp thời ứng phó với tình hình dịch bệnh Tay chân miệng hiện nay, CDC đã tham mưu Sở Y tế ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Tay chân miệng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2023, đồng thời đã ban hành công văn số 1091/KSBT-PCBTN ngày 03/7/2023 về việc tăng cường phòng chống dịch bệnh Tay chân miệng.

2. Tình hình dịch Covid-19:

- Từ khi dịch khởi phát đến nay (tính từ ngày 28/06/2021), toàn tỉnh ghi nhận **137.591** ca mắc, có **137.090** người khỏi bệnh (chiếm 99,65%), **485** ca tử vong (chiếm 0,35%).

- Từ ngày 01/01/2023 đến nay toàn tỉnh ghi nhận **1.431** ca mắc (trong đó: **1.361** ca mắc mới; **70** ca tái nhiễm), **02** ca tử vong. Truy vết được **2.113** trường hợp tiếp xúc gần(F1).

- Từ ngày 01/6/2023 đến hết ngày 30/6/2023 số ca mắc trên địa bàn toàn tỉnh là 58 trường hợp (54 ca mắc mới; 04 ca tái nhiễm, không ghi nhận trường hợp tử vong nào).

- Kết quả tiêm vắc xin phòng COVID-19: Người trên 18 tuổi, tiêm mũi 3 đạt 81,95%, tiêm mũi 4 đạt 21,27%; Trẻ em 12-17 tuổi tiêm mũi 3 đạt 55,72%; Trẻ em 5-11 tuổi, Tiêm mũi 1 đạt 81,41%, tiêm mũi 2 đạt 58,23%.

Như vậy đến nay dịch bệnh COVID-19 đã được kiểm soát trên địa bàn tỉnh, chuyển sang trạng thái bình thường mới.

3. Công tác tiêm chủng mở rộng:

- Số trẻ tiêm đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi 1.109 trẻ, số cộng dồn 8.476, đạt tỷ lệ 55,62% chỉ tiêu kế hoạch được giao (98%).

- Tình trạng thiếu vắc xin tiêm chủng mở rộng: Các vắc xin trong chương trình TCMR được cấp từ nguồn của Bộ Y tế cho các địa phương, do đó việc gián đoạn cung ứng vắc xin trên địa bàn tỉnh cũng là tình trạng chung của các tỉnh, thành trên cả nước. Nguyên nhân gây ra tình trạng thiếu vắc xin hiện nay là do việc thay đổi các quy định, nguồn kinh phí mua vắc xin cho chương trình TCMR. Hiện tại, Chính phủ đã có chỉ đạo quyết liệt giải quyết vắc xin cho chương trình tiêm chủng mở rộng.

Ngay sau khi các vắc xin được cung ứng trở lại, địa phương sẽ nhanh chóng xin ý kiến chỉ đạo từ Bộ Y tế về việc tiêm bù, tiêm vét cho những trẻ bị trễ lịch tiêm.

4. Công tác phòng, chống HIV/AIDS:

- Tính đến ngày 30/6/2023, số trường hợp nhiễm HIV tích lũy là 5.381 người (số hiện còn sống là 3.253 người), số bệnh nhân AIDS tích lũy đến hiện tại là 3.517 người, số người nhiễm HIV tử vong tích lũy là 2.128 trường hợp.

- So với tháng trước, số trường hợp nhiễm HIV tăng 2 ca; số bệnh nhân AIDS tương đương (0 ca), số trường hợp tử vong giảm 2 ca.

- So với cùng kỳ năm trước, số trường hợp nhiễm HIV giảm 2 ca; số bệnh nhân AIDS tương đương (0 ca), số trường hợp tử vong giảm 2 ca.

5. Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm:

- Trong tháng, không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023: 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 ca mắc. Số ca tử vong 00.

6. Công tác khám chữa bệnh:

- Trong tháng đã khám, điều trị cho 182.498, lũy tích 1.263.306 lượt người¹⁹. Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh là 87%, tuyến huyện là 21%²⁰.

- **So với tháng trước:** Số lượt KCB tăng 16%, công suất giường bệnh tuyến tỉnh tăng so với tháng trước 5%; tuyến huyện tăng 2%.

- **So với cùng kỳ năm trước:** Số lượt KCB tăng 8%, công suất giường bệnh tuyến tỉnh giảm 3%, tuyến huyện giảm 13%. Lý do công suất giảm là do năm 2022 bệnh nhân Sốt xuất huyết nhập viện nhiều, được tính vào điều trị nội trú.

7. Khám chữa bệnh đối tượng thuộc diện ban bảo vệ sức khỏe cán bộ:

Trong tháng đã khám và điều trị cho đối tượng bệnh nhân là cán bộ 2.171 lượt người²¹. Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023 là 12.896 lượt người²².

Tình hình tiêm vắc xin: Hiện tại đang còn 03 liều vắc xin cúm mùa, hạn dùng 21/6/2023, do đó Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đang làm thủ tục thanh lý.

8. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em:

¹⁹Tổng số lần khám tuyến tỉnh 565.140 lượt khám. Trong đó: BV Vũng Tàu 214.137; BV Bà Rịa 238.847; BV Tâm Thần 30.643; BV Mắt 54.637; BV YHCT 25.549; BV Phổi 1.327. **Tuyến huyện 492.152.** Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 74.328; TTYT Long Điền 71.099; TTYT Phú Mỹ 61.879; TTYT Châu Đức 58.270; TTYT Côn Đảo 14.345; TTYT Đất Đỏ 50.749; TTYT TP Vũng Tàu 92.960; TTYT TP Bà Rịa 68.522. **Tuyến xã 206.014 lượt khám.** Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 22.065; TTYT Long Điền 41.034; TTYT Phú Mỹ 2.586; TTYT Châu Đức 23.338; TTYT Đất Đỏ 12.981; TTYT TP Vũng Tàu 100.067; TTYT TP Bà Rịa 3.934.

²⁰Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh 87%. Trong đó: Bệnh viện Vũng Tàu 110%; Bệnh viện Bà Rịa 97%; BV Tâm Thần 108%; BV Mắt 71%, YHCT 51%. **Công suất sử dụng giường bệnh tuyến huyện 21%.** Trong đó: TTYT Xuyên Mộc 31%; TTYT Long Điền 21%; TTYT Phú Mỹ 15%; TTYT Châu Đức 21%; TTYT Đất Đỏ 7%; TTYT Côn Đảo 8%.

²¹BV Bà Rịa 465, Long Điền 7, Xuyên Mộc 55, BV Vũng Tàu 1.305, Châu Đức 22, Côn Đảo 59, Đất Đỏ 247, Phú Mỹ 8.

²²BV Bà Rịa 3.235, Long Điền 123, Xuyên Mộc 495, BV Vũng Tàu 7.327, Châu Đức 116, Côn Đảo 169, Đất Đỏ 1.478, Phú Mỹ 48.

Các chỉ tiêu nằm trong giới hạn kiểm soát:

- Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống trong tháng ghi nhận 00 trường hợp, số cộng dồn 01 trường hợp, chiếm tỷ lệ 17,6%000 (chỉ tiêu <26%0000).

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi trong tháng ghi nhận 02 trường hợp, cộng dồn 11 trường hợp, chiếm 1,9% (chỉ tiêu dưới 8%).

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trong tháng ghi nhận 02 trường hợp, cộng dồn 13 trường hợp, chiếm 2,3% (chỉ tiêu dưới 14%).

- Tình trạng đẻ rơi vẫn còn xảy ra, trong tháng có 2 ca đẻ rơi.

9. Công tác Văn phòng:

- Tiếp tục tham mưu kiện toàn các chức danh lãnh đạo còn khuyết tại Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc:

- + Đã kiện toàn chức danh giám đốc Bệnh viện YHCT, Phó giám đốc Bệnh viện Tâm Thần

- + Đang hoàn thiện công tác kiện toàn các chức danh trưởng, phó phòng chuyên môn thuộc Sở (Trưởng, phó phòng KHTC; Phó Chánh Thanh tra, Phó Chánh Văn phòng).

- Theo dõi diễn tiến đề án của Trường Trung cấp Y tế: Ngày 29/6/2023, UBND tỉnh đã có công văn số 8258/UBND-SNV về việc bổ sung hoàn thiện hồ sơ thành lập trường Cao đẳng Y tế tỉnh BR-VT theo văn bản số 419/TCGDNN-TTCB của Tổng cục Giáo dục Nghề, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (lần 3) gửi Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

- Ngày 23/6/2023, Sở Y tế đã có tờ trình số 141/TTr-SYT trình UBND tỉnh về xin chủ trương xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về “Đề án Thu hút Bác sĩ và Đào tạo sau đại học đối với viên chức ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giai đoạn 2023-2023”.

- Triển khai các Quyết định của UBND tỉnh:

- + Giao chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công trực tuyến năm 2023;

- + Công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công toàn trình (33 thủ tục) và một phần (88 TTHC) thuộc lĩnh vực Y tế.

- Công tác đang thực hiện: Đang phối hợp thực hiện rà soát đánh giá TTHC năm 2023

- Báo cáo số liệu tiếp nhận trong kỳ từ ngày 12/6/2023 – 12/7/2023:

- + Tổng hồ sơ tiếp nhận: 454 hồ sơ; trong đó tồn kỳ trước là 168 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 2 hồ sơ và hồ sơ trực tuyến 284 hồ sơ.

- + Số hồ sơ đã giải quyết: 280 hồ sơ; trong đó trước hạn 251 hồ sơ, đúng hạn 23 hồ sơ, 06 hồ sơ quá hạn (trong đó có 02 TTHC thuộc lĩnh vực Dược,

02 TTHC lĩnh vực ATVSTP, 02 TTHC lĩnh vực khám chữa bệnh, hồ sơ hoàn thành trả kết quả đúng hạn nhưng kết thúc trễ trên hệ thống)

+ Số hồ sơ đang giải quyết: 174 hồ sơ, trong đó có 174 hồ sơ trong hạn, 00 hồ sơ quá hạn.

- Kết quả khảo sát sự hài lòng của bệnh nhân điều trị nội trú 87%, chỉ tiêu - kế hoạch được giao >80%.

- Công tác đào tạo theo kế hoạch năm 2023 Ngành Y tế:

+ Về đào tạo thạc sĩ nhân tạo: Chưa có đủ cơ sở pháp lý để tham mưu Lãnh đạo Sở Y tế trình cấp thẩm quyền cấp kinh phí để tổ chức lớp Thạc sĩ nhân tạo

+ Về đào tạo các lớp ngắn hạn tại tỉnh do Hội Đồng 135 phê duyệt, Sở Y tế đã thực hiện 2 lớp:

✓ Lớp công tác viên DS-KHHGD đã hoàn thành ngày 23/6/2023.

✓ Lớp Quản lý điều dưỡng, thời gian hoàn thành ngày 5/8/2023.

+ Về đào tạo sau đại học năm 2023 mở tại tỉnh: Theo kế hoạch là 04 lớp, trong đó 01 lớp CKII ngành Tổ chức quản lý y tế và 03 lớp CKI ngành nhân khoa, tâm thần, điều dưỡng.

Tiến độ thực hiện

+ Đã hoàn thành việc nộp hồ sơ đăng ký dự thi. Số lượng đăng ký như sau: 03 người đăng ký CKII ngành Tổ chức quản lý y tế; 08 người đăng ký CKI Tâm Thần, 11 người đăng ký chuyên ngành nhân khoa, 25 người đăng ký ngành điều dưỡng.

- Sở Y tế đã gửi văn bản đến Trường ĐHYD Cần Thơ và đề nghị nhà trường tổ chức ôn thi tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

10. Công tác Thanh tra, kiểm tra:

- Tổng số cơ sở được kiểm tra: 873. Số cơ sở vi phạm: 72 cơ sở. Trong đó: Nhắc nhở: 51 cơ sở, đang xử lý 04, ngưng hoạt động 00, xử phạt: 17 cơ sở, số tiền xử phạt là 110.500.000 đồng.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 6.772, số cơ sở vi phạm: 516 cơ sở. Trong đó: nhắc nhở: 404 cơ sở, xử phạt: 108 cơ sở, số tiền phạt là 1.362.050.000 đồng.

- So với tháng trước: Số lượt kiểm tra giảm 23%. Số tiền phạt giảm so với tháng trước là 219.175.000 đồng.

- So với cùng kỳ 2022: Số cơ sở được kiểm tra tăng 67%. Số tiền phạt tăng so với cùng kỳ năm trước là 3.390.000 đồng.

11. Công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Công tác tiếp công dân: 02.

b) Tiếp nhận đơn thư tố cáo: Kỳ trước chuyển sang 01; trong kỳ 02.

c) Phân loại đơn thư tố cáo: Khiếu nại 00, Phản ánh: 02.

d) Kết quả xử lý đơn thư: Chuyển đơn 01; Đã xử lý 01; Đang xử lý 01.

- Số liệu cộng dồn đến tháng 7 năm 2023:

+ Tổng số 11 đơn. Trong đó: Khiếu nại: 01, Phản ánh 10 đơn.

+ Kết quả xử lý: Đã giải quyết 03 (01 đơn khiếu nại, 02 đơn phản ánh); chuyển đơn 06 (phản ánh); đang xử lý 02 (phản ánh).

Nhận xét, đánh giá: Trong tháng nhận 02 đơn phản ánh. So cùng kỳ (T7/2022) 2022, số đơn phản ánh giảm 02. So với tháng trước (T6) giảm 01 đơn.

12. Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế và Lãnh đạo tỉnh:

- Phản ánh trên Đường dây nóng Lãnh đạo tỉnh:

+ Tồn đầu kỳ: 01.

+ Tổng số phản ánh: 08 (lũy kế đến tháng 7/2023 là 24 phản ánh).

+ Xử lý, giải quyết dứt điểm: 06.

+ Số phản ánh đang giải quyết: 02.

Nhận xét: Tăng 03 phản ánh so với tháng 6/2023 và giảm 09 phản ánh so với cùng kỳ năm trước (tháng 7/2022); nội dung phản ánh trùng lặp so với các tháng trước về nội dung thiếu thuốc, vắc xin 5/1.

- Phản ánh trên Đường dây nóng Bộ Y tế:

+ Số phản ánh tồn đầu kỳ: 00.

+ Trong tháng không phát sinh thông tin phản ánh, lũy kế đến tháng 7/2023 là 39 phản ánh.

+ Xử lý, giải quyết dứt điểm: 39.

+ Số phản ánh đang giải quyết: 00.

Nhận xét: Tháng 5, 6/2023 không phát sinh phản ánh và giảm 18 phản ánh so với cùng kỳ năm trước (tháng 7/2022).

13. Công tác chuyên môn Nghiệp vụ:

- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn các địa phương thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát dịch bệnh, đánh giá nguy cơ dịch bệnh; tăng cường giám sát, phát hiện sớm, đáp ứng nhanh, xử lý triệt để ổ dịch, không để lan rộng và kéo dài tại cộng đồng.

- Rà soát công tác mua sắm, sử dụng, quản lý trang thiết bị vật tư y tế, rà soát các thông tin trên báo chí mua sắm, sử dụng, quản lý trang thiết bị vật tư y tế để có hướng xử lý. Đã chấm dứt tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh.

- Tình trạng thiếu vắc xin, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã tổng hợp danh sách, chờ Bộ Y tế phân bổ vắc xin sẽ thực hiện tiêm bù, tiêm vét cho những trẻ trễ lịch tiêm.

- Tăng cường công tác hội chẩn theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh về quy chế hội chẩn, Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế đã có Công văn số 2266/SYT-NV ngày 09/7/2023 gửi đến các đơn vị khám chữa bệnh chấp hành đúng quy định.

- Nâng cao năng lực khám chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế huyện và đề xuất một số biện pháp nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế. Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế đã có Công văn số 2299/SYT-NV ngày 11/7/2023 về việc đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, TTYT huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức triển khai chiến dịch bổ sung Vitamin A theo đúng hướng dẫn chuyên môn; đảm bảo đủ cơ số Vitamin A, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ em.

- Tăng cường các hoạt động giám sát và triển khai các biện pháp phòng chống bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, hạn chế tử vong.

- Tiếp tục rà soát công tác 1816.

14. Công tác Kế hoạch Tài chính:

- Tiếp tục thực hiện giải ngân theo các nhiệm vụ được giao.

- Xử lý công trình cống thoát nước Trung tâm Y Tế thị xã Phú Mỹ.

- Hướng dẫn các cơ sở phát sinh chất thải y tế nguy hại thực hiện đúng quy định.

- Góp ý về quy hoạch tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG THÁNG 8 NĂM 2023

1. Thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022, quy hoạch ngành y tế để tích hợp vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2022 – 2030, tầm nhìn đến 2050.

2. Tăng cường công tác phòng chống dịch COVID-19, tiếp tục theo dõi, cập nhật những thông tin mới nhất về tình hình diễn biến dịch Covid-19 năm 2023 và tăng cường các giải pháp phòng chống các loại dịch bệnh như sốt xuất huyết, tay chân miệng, đậu mùa khi...

3. Thực hiện các quy định về mua sắm, đấu thầu theo quy định. Xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản công. Đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế cho hoạt động khám chữa bệnh.

4. Theo dõi các dự án xã hội hóa y tế, tiếp tục hoàn thiện đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, liên doanh, liên kết.

5. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

6. Nâng cao năng lực khám chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế huyện và đề xuất một số biện pháp nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tại các bệnh viện, trung tâm y tế.

7. Không để tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế xảy ra. Rà soát công tác mua sắm, đấu thầu, quản lý, sử dụng TTBVYT, theo dõi các thông tin do báo chí đưa tin.

8. Thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc và kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Kế hoạch số 53/KH-SYT ngày 11/4/2023.

9. Tiếp tục thực hiện giải ngân theo các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 3868/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023.

10. Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị phát sinh chất thải y tế nguy hại thực hiện đúng quy định.

11. Thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định./.

(Kèm theo các phụ lục)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- HĐND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Các P.Giám đốc SYT;
- Các CQ, ĐV trực thuộc;
- Các Phòng Y tế H/TX/TP;
- Các phòng CMNV SYT;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

PHỤ LỤC I
BẢNG THEO DÕI CÁC CHỈ TIÊU
(Thực hiện theo Quyết Định 3868/QĐ-UBND ngày 19/12/2022
của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

STT	Chỉ số	Kế hoạch 2023	Thực hiện 7/2023
	Chỉ tiêu đầu vào		
1.	Bác sĩ/ vạn dân (BS)	9,5	9,4²³
2.	Giường bệnh/ vạn dân (GB)	20,4	20,4
3.	Trạm Y tế xã, phường có bác sỹ làm việc (%)	100	100
	Chỉ tiêu về hoạt động		
4.	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ (%)	98	55,62
5.	Tỷ lệ rác thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn (%)	100	100
	Chỉ tiêu đầu ra		
6.	Tuổi thọ trung bình (tuổi)	76,7	76,4²⁴
7.	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (%)	10,0	8,7²⁵
8.	Tỷ số tử vong mẹ trên 100.000 trẻ đẻ sống (%000)	< 26	17,6
9.	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi (‰)	< 8	1,9
10.	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi (‰)	< 14	2,3
11.	Tỷ lệ người nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng (%).	< 0,3	0,28
12.	Số người mắc ngộ độc thực phẩm trên 100.000 dân (người)	< 7	0,35%²⁶
13.	Tỷ lệ hài lòng bệnh nhân nội trú (%)	>80	87

²³ Dự kiến cuối năm sẽ đạt chỉ tiêu.

²⁴ Số liệu năm 2022.

²⁵ Số liệu năm 2022.

²⁶ 01 vụ, 5 người mắc.